

GIỚI THIỆU CÁC GIỐNG LÚA TRỒNG PHỔ BIẾN Ở KHÁNH HOÀ

1/ GIỐNG ML48

Do trại giống Ma Lâm Bình Thuận chọn lọc từ sự phân ly của giống OM576.



Đặc tính nông học : Thời gian sinh trưởng 95- 100 ngày, chiều cao cây: 68 -70 cm, khả năng đẻ nhánh :khá, tỷ lệ hạt chắc trên bông 87-90 %, trọng lượng 100 hạt : 24 gr, dạng hạt bầu dài hạt gạo trong, phiến lá to, màu xanh đậm, năng suất bình quân 55-65 tạ /ha

Phản ứng sâu bệnh : Nhiễm rầy nâu mức trung bình, hơi kháng bệnh vàng lá, nhiễm đạo ôn mức trung bình, nhiễm khô vằn nhẹ.

Những đặc điểm cần lưu ý trong sản xuất:

- Hạt lúa ML48 vỏ mỏng, khả năng nảy mầm tốt. Giống sau thu hoạch 1-6 tháng tỉ lệ nảy mầm > 95% .

- Lượng giống gieo sạ /ha:

+ Sạ hàng từ 100 – 120 kg/ha

+ Sạ lan từ 140 -150 kg/ha

- Trồng thâm canh có thể cho năng suất 70-80 tạ /ha.

- Phẩm chất gạo ngon cơm dẻo vừa phải , thành gạo đạt 68-72 %. Phù hợp thị hiếu thị trường tiêu thụ

- Có thời gian sinh trưởng ngắn, phù hợp với điều kiện canh tác khác nhau của nhiều vùng trong và ngoài tỉnh

2/ GIỐNG ML202

Do trại giống Ma Lâm Bình Thuận chọn lọc từ tổ hợp lai TH6 x ML24. Năm 2000 đưa vào khu vực hoá. Năm 2002 đưa ra sản xuất đại trà ở Khánh hoà

Đặc tính nông học : Thời gian sinh trưởng 90 - 100 ngày, chiều cao cây: 68-70 cm, khả năng đẻ nhánh: tốt, trổ tập trung trong 3-4 ngày, khoe bông ,lá đồng ngắn, bông dài 20 -22 cm Tỷ lệ hạt chắc trên bông 85-90%. Trọng lượng 1000 hạt : 24 gr. Dạng hạt tròn, hơi bạc bụng, cơm nở. Phiến lá nhỏ, màu xanh nhạt. Năng suất bình quân 55-65 tạ/ha. Thâm canh tốt có thể đạt 70 tạ/ha

Phản ứng sâu bệnh : Ít nhiễm rầy nâu, nhiễm bệnh đạo ôn, nhiễm khô vằn nhẹ.

Những đặc điểm cần lưu ý trong sản xuất :

- Khi ngâm ủ dài hơn các giống khác 12h

- Lượng giống gieo sạ /ha:

+ Sạ hàng từ 100 – 120 kg/ha

+ Sạ lan từ 140 -150 kg/ha

- Trồng thâm canh có thể cho năng suất 75 -80 tạ /ha.

- Phẩm chất gạo nở, thành gạo đạt 68 -72 % .Phù hợp thị hiếu thị trường tiêu thụ

TRUNG TÂM NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO KHÁNH HÒA

- Có thời gian sinh trưởng ngắn, phù hợp với điều kiện canh tác khác nhau của nhiều vùng trong và ngoài tỉnh

- Phải xịt ngừa đạo ôn sớm khi lúa bắt đầu có đồng lớn, xịt lại khi lúa trổ và lúa cúi

3/GIỐNG LÚA ML203

là giống có nguồn gốc từ trại Ma Lâm Bình Thuận, nhập về Khánh Hoà từ 2004

Đặc tính nông học: Thời gian sinh trưởng 95- 100 ngày. Chiều cao cây: 85 -90 cm. Khả năng đẻ nhánh :tốt, lá cứng sắc. Trổ tập trung trong 3 -4 ngày, khoe bông . Tỷ lệ hạt chắc trên bông 87-90 %. Trọng lượng 1000hạt : 22 gr. Dạng hạt dài hạt gạo màu trắng đục, cơm dẻo. Năng suất bình quân 60 - 65 tạ /ha

Phản ứng sâu bệnh : Là giống khoẻ ít nhiễm sâu bệnh Nhiễm rầy nâu mức trung bình kháng bệnh vàng lá, ít nhiễm đạo ôn, hơi bị khô vằn

Những đặc điểm cần lưu ý trong sản xuất:

- Lượng giống gieo sạ /ha:

+ Sạ hàng từ 100 – 120 kg/ha

+ Sạ lan từ 140 -150 kg/ha

- Trồng thâm canh có thể cho năng suất 80 -85 tạ /ha.

- Phẩm chất gạo rất dẻo, thành gạo đạt 62 -65%.

- Có thời gian sinh trưởng ngắn, phù hợp với điều kiện canh tác khác nhau của nhiều vùng trong và ngoài tỉnh

4/GIỐNG LÚA ĐV108

Là giống lúa thuần do viện khoa học Quảng Đông Trung Quốc lai tạo từ tổ hợp lai : Phong Thanh Hải x Tam Viết Thanh. Du nhập vào Việt Nam từ vụ đông xuân 1998 . Đã đưa vào bộ giống khảo nghiệm Quốc gia, phổ biến ở Khánh Hoà từ năm 2000. Được đánh giá là giống có triển vọng cho năng suất cao, ngắn ngày, thích hợp cả hai vụ đông xuân và hè thu.

Đặc tính nông học: Thời gian sinh trưởng 95-110 ngày. Chiều cao cây: 85-90cm, dạng cây gọn, bộ lá đứng, bông to, sai hạt (từ 180- 250 hạt). Khả năng đẻ nhánh : Trung bình. Tỷ lệ hạt chắc trên bông 83-87%. Trọng lượng 1000 hạt : 21-22 gr. Dạng hạt lúa thon dài màu vàng đẹp hơi bạc bụng cơm nở dễ nấu. Phiến lá to, màu xanh đậm. Năng suất bình quân 55-65 tạ /ha, chịu phân, thâm canh tốt có thể đạt 80- 90 tạ /ha

Phản ứng sâu bệnh: ĐV108 ít nhiễm bệnh đạo ôn, sâu cuốn. Dễ nhiễm khô vằn, kháng rầy nâu mức trung bình

Những đặc điểm cần lưu ý trong sản xuất:

- Lượng giống gieo sạ /ha:

+ Sạ hàng từ 100 – 120 kg/ha

+ Sạ lan từ 130 -140 kg/ha

- Trồng thâm canh có thể cho năng suất 80-90 tạ /ha.

- Phẩm chất gạo nở dễ nấu, thành gạo đạt 68-72 %. Phù hợp thị hiếu thị trường tiêu thụ

TRUNG TÂM NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO KHÁNH HOÀ

- Bón phân thúc 3 trễ hơn các giống khác từ 5-7 ngày(50- 55 ngày sau sạ) tùy mùa vụ.

- Cần xịt ngừa rầy nâu và bệnh khô vằn từ lúc lúa có đồng lớn, thật triệt để. Xịt lại lần 2,3 lúc lúa trổ và lúa cúi

5/ GIỐNG LÚA HƯƠNG THƠM 1

Là giống thuần gạo chất lượng cao , có nguồn gốc từ Trung Quốc được du nhập về Khánh Hoà năm 2001

Đặc tính nông học: Thời gian sinh trưởng 95-110 ngày. Chiều cao cây: 85-90cm,dạng cây gọn, bộ lá to , xanh sẫm, bông to. Khả năng đẻ nhánh : khá. Khả năng thích ứng rộng , chống đổ trung bình. Thời gian trổ bông kéo dài nhưng chín tập trung. Tỷ lệ hạt chắc trên bông 83-87%. Trọng lượng 1000 hạt : 21-22 gr. Dạng hạt lúa thon dài màu vàng sậm , gạo trong, cơm mềm thơm dễ nấu. Phiến lá to , màu xanh đậm. Năng suất bình quân 50-60 tạ /ha, chịu phân, thâm canh tốt có thể đạt > 70 tạ /ha

Phản ứng sâu bệnh: HT1 chống bệnh bạc lá tốt, kháng đạo ôn. Dễ nhiễm khô vằn, kháng rầy nâu mức trung bình

Những đặc điểm cần lưu ý trong sản xuất:

- Lượng giống gieo sạ /ha:
 - + Sạ hàng từ 100 – 120 kg/ha
 - + Sạ lan từ 130 -140 kg/ha
- Trồng thâm canh có thể cho năng suất 80-90 tạ /ha.
- Phẩm chất gạo ngon, thành gạo đạt > 62%. Phù hợp thị hiếu thị trường tiêu thụ
- Bón phân thúc 3 trễ hơn các giống khác từ 5-7 ngày(50- 55 ngày sau sạ) tùy mùa vụ
- Cần xịt ngừa rầy nâu và bệnh khô vằn từ lúc lúa có đồng lớn, thật triệt để

6/ GIỐNG LÚA IR7494

Là giống thuần do viện lúa IRRI lai tạo, cho năng suất cao ở vụ đông xuân

Đặc tính nông học: Thời gian sinh trưởng 115- 130ngày. Chiều cao cây: 95-100cm,cứng cây dễ đổ, lá thẳng đứng bản lá lớn , xanh đậm, bông to , sai hạt, đầu bông, hạt lúa đóng dày, hở vỏ , gạo hơi bạc bụng,cơm ngon , rất thích hợp với làm bún bánh. Khả năng đẻ nhánh : rất tốt. Tỷ lệ hạt chắc trên bông 85-90%. Trọng lượng 1000 hạt : 24 gr. Dạng hạt bầu dài hơi bạc bụng cơm nở dễ nấu. Năng suất bình quân 65-70 tạ /ha, chịu phân, thâm canh tốt có thể đạt 80- 90 tạ /ha

Phản ứng sâu bệnh: IR17494nhiễm bệnh đạo ôn nặng, nhiễm rầy nâu , ít nhiễm khô vằn , khó canh tác trong vụ hè thu.

Những đặc điểm cần lưu ý trong sản xuất:

- Hạt giống lúa IR17494 bị hở vỏ trấu tỷ lệ nảy mầm thấp (nếu để lâu). Do khả năng đẻ nhánh rất tốt nên lượng giống gieo sạ yêu cầu :
 - + Sạ hàng từ 70- 80kg/ha
 - + Sạ lan từ 90 -100 kg/ha

- Chỉ nên gieo trồng trong vụ đông xuân, với kỹ thuật canh tác tốt. IR17494 gieo sớm hơn các giống khác 1 tháng, nên bà con cần lưu ý phòng ngừa muỗi năn phá hoại.

- Cần xịt ngừa bệnh đạo ôn, khô vằn, rầy nâu thật kĩ từ lúc lúa còn con gái

7/ GIỐNG LÚA TH41

Giống lúa TH41 có nguồn gốc từ trại giống lúa Ma Lâm Bình Thuận.

Đặc tính nông học : Thời gian sinh trưởng 90 -95 ngày. Chiều cao cây: 85 -90 cm, dạng cây gọn, bộ lá đứng, cứng cây, chống được đổ ngã, lá đồng thẳng đứng giữ được màu xanh khi chín. Khả năng đẻ nhánh : Trung bình. Số hạt trên bông 80-85 hạt Tỷ lệ hạt chắc trên bông 80-85%. Trọng lượng 1000 hạt : 25 gr. Dạng hạt lúa tròn đầy vàng đẹp chám ực nhỏ cơm ngon. Năng suất bình quân 55-65 tạ /ha, chịu phẩn, thâm canh tốt có thể đạt 70 -80 tạ /ha

Phản ứng sâu bệnh: TH41 ít nhiễm bệnh đạo ôn, sâu cuốn, ít nhiễm khô vằn, kháng rầy nâu mức trung bình, đốm nâu trung bình

Những đặc điểm cần lưu ý trong sản xuất:

- TH41 thấp cây, cứng cây khó đổ ngã phù hợp với vụ hè thu

- Lượng giống gieo sạ /ha:

+ Sạ hàng từ 100 - 120 kg/ha

+ Sạ lan từ 140 -150 kg/ha

- Trồng thâm canh có thể cho năng xuất 70 -80 tạ /ha.

- Phẩm chất gạo ngon nở dễ nấu, thành gạo đạt 68-72 %. Phù hợp thị hiếu thị trường tiêu thụ

Đ/c liên hệ: TRUNG TÂM NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO KHÁNH HÒA
(Thôn Tân Xương - Xã Suối Cát - Huyện Diên Khánh - Tỉnh Khánh Hòa)

Tel: 058.740285 - 740202

Fax: 058.740285

TRUNG TÂM NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO KHÁNH HÒA